

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM Đ  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST

Ngày 31 - 01 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM Đ, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Như Khôi

Bà Phạm Thị Kim Quy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đình H; tên gọi khác: Không, sinh năm 1972, tại huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đông Thọ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Ph (đã chết) và bà Phạm Thị L (đã chết); vợ: Lê Thị Kh và có 04 con; tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

**Bị hại:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1973

Nơi cư trú: xóm Đông Thọ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt

*Người làm chứng*

1. Bà Lê Thị Kh, sinh năm 1976

Nơi cư trú: xóm Đông Thọ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có mặt

2. Chị Trần Thị Thùy L, sinh năm 2002

Nơi cư trú: xóm Đông Thọ, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 17/10/2023, bà Phạm Thị H đến nhà bị cáo Trần Đình H để bàn bạc với bà Lê Thị Kh vợ bị cáo về việc lo hậu sự cho ông Trần Đình Phúc là bố chồng bà H và cũng là bố của Trần Đình H. Khoảng 05 phút sau, bị cáo H đi từ ngoài vào nói chuyện với bà H. Sau đó, giữa hai người xảy ra mâu thuẫn tranh cãi lẫn nhau. Trong lúc tức giận bị cáo H lấy 01 chiếc gậy tre hình trụ tròn dài 96cm, đường kính 1cm đánh vào sườn trái bà H, bà H nói "mi dám đập tau à" đồng thời cúi người lấy một thanh gỗ hình hộp chữ nhật kích thước 82 x 7 x 2,5cm ở dưới sân đánh bị cáo nhưng bị cáo đỡ được. Thấy vậy, bà Kh chạy lại can ngăn. Bị cáo H tiếp tục dùng tay phải tát vào mang tai trái của bà H, bà H lấy thanh gỗ đánh lại H nhưng không trúng. Sau đó, chị Kh tiếp tục can ngăn và lấy thanh gỗ từ tay bà H vứt ra ngoài. Bị cáo tiếp tục cầm cán chổi lau nhà bằng kim loại hình trụ tròn dài 54cm, đường kính 2,3 cm đánh vào đùi trái bà H thì bà Kh và con gái của bị cáo là Trần Thị Thùy L chạy lại can ngăn. Bị cáo thả cán chổi ra và dùng tay phải tát vào mang tai trái, dùng tay trái tát vào mang tai phải của bà H làm bà H ngã xuống sân. Thấy bà H bị ngã thì chị L đỡ bà H dậy và dìu ra cổng, sau đó bà H tự đi về nhà.

Ngày 17/10/2023 bà H làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Đ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 607/KLTTCT - TTPY ngày 06/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: “Căn cứ thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Phạm Thị H tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư”.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSND ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đình H mức án từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại bà Phạm Thị H tổng số tiền 14. 436.629 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc gậy tre hình trụ tròn 96cm, đường kính 1cm; 01 chiếc chổi lau nhà bằng kim loại có cán hình trụ tròn dài 54cm, đường kính 2,3cm; 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 82 x 7 x 2,5cm; 01 thanh tre hình trụ tròn, dài 20 cm đường kính 1cm; 01 chổi quét nhà cán bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 01m, đường kính 03 cm.

Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại bà Phạm Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xử đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo pH bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm từ ngày 18/10/2023 đến ngày 27/10/2023 tổng cộng 12.385.929 đồng. Tại phiên tòa bị hại bổ sung yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện và tiền thuê xe taxi chở bị hại các lần đi viện.

Bị cáo không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo; không chấp nhận mức bồi thường mà bị hại yêu cầu đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng đã có đầy đủ lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử do đó, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ

án là đúng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về tội danh và khung hình phạt: xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 17/10/2021, tại nhà của bị cáo Trần Đình H thuộc xóm Đông Thọ, xã Trung Phúc C giữa bị cáo Trần Đình H và bà Phạm Thị H có xảy ra mâu thuẫn trong lúc nói chuyện. Trần Đình H sử dụng 01 chiếc gậy tre hình trụ tròn dài 96cm đường kính 01 cm và 01 chiếc chổi lau nhà bằng kim loại có cán hình trụ tròn dài 54cm đường kính 2,3cm đánh vào cơ thể bà Phạm Thị H gây thương tích cho bà H tỷ lệ 03 % (ba phần trăm). Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị hại nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong quá trình nói chuyện, không kiềm chế được bản thân mà bị cáo dùng gậy tre và cán chổi bằng kim loại đánh vào cơ thể gây thương tích cho bị hại.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bác ruột ông Trần Đình Ứng là người có công với cách mạng được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen vì có công trong kháng chiến chống mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số

02/2018/NQ - HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xem xét yêu cầu của bị cáo, bị hại, các hóa đơn chứng từ hợp lý Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường cụ thể như sau:

- + Tổng số tiền chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ: 6.686.629 đồng.
- + Tiền thuê xe taxi các lần đi về (mặc dù không có hóa đơn chứng từ nhưng đây là chi phí hợp lý) nên chấp nhận 1.450.000 đồng.
- + Tiền bồi dưỡng cho bị hại trong thời gian điều trị: 10 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.000.000 đồng.
- + Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện (mua sữa): 2.000.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập của bị hại trong 10 ngày nằm viện x 220.000 đồng/ngày = 2.200.000 đồng (căn cứ biên bản xác minh thu nhập bình quân tại địa phương ngày 26/01/2024 mức thu nhập bình quân tại địa phương năm 2023 là 68.800.000 đồng/năm (bình quân là: 220.000 đồng/ngày).
- + Tiền mất thu nhập của người chăm sóc bị hại 5 ngày x 220.000 đồng/ngày = 1.100.000 đồng.

Tổng cộng các khoản buộc bị cáo pH bồi thường cho bị hại là: 14.436.629 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng).

Ngoài ra, ngày 23/01/2024 bà Phạm Thị H có nộp một số hóa đơn chứng từ tại Bệnh viện chỉnh hình Nghệ An từ ngày 12/11/2023 đến ngày 29/11/2023 và tại đơn đề nghị bà H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 100.000.000 đồng với lý do sau khi ra viện về nhà một thời gian bị choáng ngã gãy xương đùi trái pH nhập viện điều trị. Quá trình nằm viện con của bà pH nghỉ việc từ Nhật Bản về để chăm sóc nên mất thu nhập và tiền vé máy bay đi về. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi bị Trần Đình H gây thương tích bà H nhập viện từ ngày 18/10/2023 đến ngày 27/10/2023 thì sức khỏe đã ổn định ra viện về nhà. Đến ngày 12/11/2023 bà H bị ngã gãy đùi trái vào viện điều trị là ngoài ý muốn và đó là lỗi của bà H; không pH lỗi của bị cáo Trần Đình H. Do đó, bà H yêu cầu bị cáo bồi thường 100.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01(một) chiếc gậy tre hình trụ tròn 96cm, đường kính 1cm và 01 chiếc chổi lau nhà bằng kim loại có cán hình trụ tròn dài 54cm,

đường kính 2,3cm là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 82 x 7 x 2,5cm, 01 thanh tre hình trụ tròn, dài 20 cm đường kính 1cm và 01 chổi quét nhà cán bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 01m, đường kính 03cm, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo Trần Đình H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị H tổng số tiền 14.436.629đồng (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc gậy tre hình trụ tròn 96cm, đường kính 1cm; 01 chiếc chổi lau nhà bằng kim loại có cán hình trụ tròn dài 54cm, đường kính 2,3cm; 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 82 x 7 x 2,5cm; 01 thanh tre hình trụ tròn, dài 20 cm đường kính 1cm; 01 chổi quét nhà cán bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 01m, đường kính 03cm (Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đ tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đình H pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 721.831đồng (Bảy trăm hai mươi một nghìn tám trăm ba mươi một nghìn đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đ;
- Chi cục THADS Nam Đ;
- Công an huyện Nam Đ;
- UBND xã Trung Phúc C;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Phương**